

## 1. Cấu trúc thị trường giao dịch

- Thị trường: Cổ phiếu, Chứng chỉ quỹ đóng, Chứng chỉ ETF, Chứng quyền có bảo đảm

## 2. Lịch trình giao dịch

| Phiên                      | Phương thức giao dịch          | Giờ giao dịch | Loại lệnh |
|----------------------------|--------------------------------|---------------|-----------|
| <b>Phiên sáng</b>          | Khớp lệnh định kỳ mở cửa       | 09h00 – 09h15 | ATO       |
|                            | Khớp lệnh liên tục             | 09h15 – 11h30 | LO, MTL   |
|                            | Giao dịch thỏa thuận trong giờ | 09h00 – 11h30 |           |
| <b>Nghỉ trưa</b>           | 11h30 – 13h00                  |               |           |
| <b>Phiên chiều</b>         | Khớp lệnh liên tục             | 13h00 – 14h30 | LO, MTL   |
|                            | Khớp lệnh định kỳ đóng cửa     | 14h30 – 14h45 | LO, ATC   |
|                            | Giao dịch thỏa thuận trong giờ | 13h00 – 14h45 |           |
|                            | Giao dịch thỏa thuận sau giờ   | 14h45 – 15h00 | LO        |
| <b>Đóng cửa thị trường</b> | Sau 15h00                      |               |           |

## 3. Quy định giao dịch

### 3.1 Quy định chung

| Tiêu đề        | Quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đơn vị yết giá | <p>Khớp lệnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ phiếu, Chứng chỉ quỹ đóng <ul style="list-style-type: none"> <li>Mức giá &lt; 10.000 đồng: đơn vị yết giá 10 đồng</li> <li>Mức giá từ 10.000 đồng đến 49.950 đồng: đơn vị yết giá 50 đồng</li> <li>Mức giá &gt;= 50.000 đồng: đơn vị yết giá 100 đồng</li> </ul> </li> <li>- Chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền có bảo đảm: 10 đồng cho tất cả các mức giá</li> </ul> <p>Thỏa thuận:</p> <p>Đơn vị yết giá: 1 đồng</p> |

|                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đơn vị giao dịch            | <p>a. Khớp lệnh lô chắn<br/>Đơn vị giao dịch: 100<br/>Khối lượng tối đa mỗi lệnh: 500.000</p> <p>b. Khối lượng lô lẻ<br/>Đơn vị giao dịch: 1<br/>Khối lượng tối đa mỗi lệnh là 99</p> <p>c. Thỏa thuận:<br/>Đơn vị giao dịch: 1<br/>Khối lượng lô chắn tối thiểu: 20.000<br/>Khối lượng lô lẻ tối đa: 99</p>                                                                                                                                                                                    |
| Biên độ dao động            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên độ giao dịch: <math>\pm 7\%</math> so với giá tham chiếu</li> <li>- Biên độ dao động giá cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF niêm yết mới: <math>\pm 20\%</math> so với giá tham chiếu</li> <li>- Biên độ dao động giá cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF được giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng, đình chỉ giao dịch từ 25 ngày giao dịch liên tiếp trở lên: <math>\pm 20\%</math> so với giá tham chiếu</li> </ul> |
| Giá tham chiếu              | Giá thực hiện của phiên đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Phương thức, bảng giao dịch | Khớp lệnh liên tục; Khớp lệnh định kỳ; Thỏa thuận trong giờ, thỏa thuận sau giờ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Loại lệnh giao dịch         | <p>Trong phiên khớp định kỳ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệnh giới hạn LO</li> <li>- Lệnh thị trường trong phiên định kỳ mở cửa (ATO)</li> <li>- Lệnh thị trường trong phiên định kỳ đóng cửa (ATC)</li> </ul> <p>Trong phiên khớp lệnh liên tục:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệnh giới hạn LO</li> <li>- Lệnh thị trường MTL</li> </ul>                                                                                                                      |

|                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguyên tắc khớp lệnh                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ưu tiên về giá: Lệnh được thực hiện trước đối với lệnh mua có giá cao hơn và lệnh bán có giá thấp hơn</li> <li>- Ưu tiên về thời gian: Trong trường hợp có cùng mức giá, lệnh nhập vào hệ thống trước sẽ được khớp trước</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Quản lý chứng khoán bị hạn chế giao dịch | <p>Chứng khoán thuộc diện bị hạn chế giao dịch (có ký hiệu trạng thái giao dịch C&amp;R và RES) được áp dụng phương thức giao dịch khớp lệnh định kỳ nhiều lần PCA:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng khoán được giao dịch trong đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa, sau đó đến các đợt khớp lệnh PCA, mỗi đợt kéo dài 15 phút và trong đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa.</li> <li>- Không cho phép nhà đầu tư sửa, hủy lệnh trong 5 phút cuối các đợt khớp lệnh định kỳ PCA</li> <li>- Lưu ý về loại lệnh áp dụng chứng khoán bị hạn chế giao dịch: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khớp lệnh định kỳ mở cửa (9h00 đến 9h15): ATO, Lệnh giới hạn;</li> <li>+ Các đợt Khớp lệnh định kỳ PCA: Lệnh giới hạn</li> <li>+ Khớp lệnh định kỳ đóng cửa (14h30 đến 14h 45): ATC, Lệnh giới hạn</li> </ul> </li> <li>- Chỉ được phép giao dịch trên bảng chính khớp lệnh trong giờ</li> </ul> |

## 3.2 Quy định về sửa/hủy lệnh

- Được phép sửa (giá, khối lượng) và hủy lệnh chưa khớp hoặc phần chưa khớp của lệnh trong phiên liên tục theo quy tắc sau:
- Trường hợp sửa KL tăng hoặc sửa giá: Thứ tự ưu tiên của lệnh tính lại từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống;
- Trường hợp sửa KL giảm: Thứ tự ưu tiên của lệnh không thay đổi;
- Được phép hủy đối với lệnh thỏa thuận /lệnh quảng cáo chưa thực hiện. Đối với lệnh thỏa thuận trong thời gian giao dịch, trường hợp thành viên giao dịch nhập sai lệnh giao dịch thỏa thuận của nhà đầu tư, thành viên giao dịch được phép sửa giao dịch thỏa

thuận bằng cách hủy lệnh và nhập lại lệnh mới nhưng phải xuất trình lệnh gốc của nhà đầu tư, phải được bên đối tác đồng ý việc sửa lệnh đó và được Sở GDCK Hồ Chí Minh chấp thuận;

- Không được phép sửa hủy trong 5 phút cuối của các đợt khớp lệnh định kỳ nhiều lần PCA đối với chứng khoán bị hạn chế giao dịch;
- Không được phép sửa/ hủy lệnh đối với tất cả các phiên định kỳ;
- Không cho phép sửa đồng thời giá và KL trong cùng 1 lần sửa lệnh.

### **3.3 Giao dịch thỏa thuận**

- Thành viên bên mua/bán (thay mặt Nhà đầu tư) có thể nhập mới/hủy Quảng cáo giao dịch thỏa thuận trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán.
- Thành viên bên mua/bán cũng có thể thực hiện giao dịch thỏa thuận căn cứ trên Quảng cáo giao dịch thỏa thuận này.
- Thành viên bên mua/bán có thể nhập mới/hủy/chấp thuận hoặc từ chối giao dịch thỏa thuận.
- Lệnh thỏa thuận/ quảng cáo chưa khớp được nhập ở bảng thỏa thuận trong giờ hết hiệu lực khi bảng kết thúc giao dịch. Thành viên sẽ thực hiện lệnh thỏa thuận mới trên bảng sau giờ nếu muốn duy trì giao dịch.

### **3.4 Quy định về thanh toán:**

- Giao dịch cổ phiếu: bù trừ đa phương ngày T+2.
- Giao dịch trái phiếu: bù trừ đa phương ngày T+1.